

CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON – AN TOÀN
Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 08/09 – 28/9/2025

I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "TRƯỜNG MẦM NON - AN TOÀN"			Ghi chú có sự điều chỉnh
						Trường MN QT (N1)	Lớp 4B1của bé (N2)	An Toàn (N3)	
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								
2	A. Phát triển vận động								
3	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								
4	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 1: Thôi nơ bay/ Đưa hai tay ra trước- hạ xuống/ Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối/ Ngồi xỏm đứng lên/ Bật tại chỗ. TCVD: Trốn mưa	Khối	Sân chơi	TDS	TDS	TDS	
5	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chất trong vận động								
6	* Các trò chơi vận động								
7	Trẻ biết cách chơi các trò chơi vận động	Chơi các trò chơi vận động	Trốn mưa, kéo co, oẳn tù tì, Cáo và Thỏ, Ném bóng vào lon, Ai nhanh hơn , xi xô khoai, tập tầm vông, ném vòng, chạy qua các chai nhựa.	Lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
17	* Vận động: chạy								
18	Trẻ kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần	Trẻ em có quyền được tham gia các hoạt động thể dục thể thao: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2-3 lần . TCVD: Kéo co (Liên hệ)	Lớp	Lớp học		HĐH		
24	* Vận động: bò, trườn, trèo								

25	Trẻ biết thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m: TCVD:	Lớp	Lớp học			HĐH	
49	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt								
53	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong hoạt động: cắt, xé thành thạo theo đường thẳng	Cắt, xé đường thẳng dài hơn 10cm	Quan sát trò chuyện, cắt giấy 10 cm làm tua cờ	Lớp	Lớp học	HĐG			
55	Lắp ghép các hình học	Lắp ghép các hình học	Quan sát, trò chuyện chơi trò chơi với hình học lắp ghép đường đi đến trường	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG		
59	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe								
60	1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe								
61	Trẻ nhận biết 1 số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng)	Dạy trẻ nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng)	Trò chuyện với trẻ về bốn nhóm thực phẩm	Lớp	Lớp học			HĐC	
69	2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt								
76	3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe					#	#	#	
86	Trẻ có quyền biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm	Trẻ có quyền biết nhận ra một số đồ vật gây nguy hiểm	Quan sát, trò chuyện, tranh ảnh, nhận biết một số đồ vật gây nguy hiểm như dao, kéo,.....	Lớp	Lớp học			HĐG	
			- Quan sát, thảo luận về một số nơi nguy hiểm như bếp, cầu thang.	Lớp	Sân chơi			HĐNT	
87	Trẻ có quyền bảo vệ bản thân khỏi nguy hiểm, tình huống bị bạo hành bắt nạt	Trẻ có quyền biết 1 số kỹ năng xử lý tình huống khi cần thiết	Dạy trẻ 1 số kỹ năng xử lý tình huống khi bị bắt cóc	Lớp	Sân chơi			HĐNT	
88	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở	Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo	Trò chuyện với trẻ về việc không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo	Lớp	Lớp học			HĐC	
			- Tập 1: Biệt đội vui giao thông.	Lớp	Lớp học		HĐC		

91	Trẻ biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng	Trẻ biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng	- Tập 2: Biệt đội rời nước, hiệu lệnh của chú cảnh sát	Lớp	Lớp học			HĐC	
92	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC								
93	A. Khám phá khoa học								
94	1. Các bộ phận cơ thể con người								
95	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, nếm, ngửi, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng	Quan sát trò chuyện về hiện tượng	Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ... để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng đồ chơi như (N1 - Đu quay, N2 - Cầu trượt, N3 - Xích đu)	Lớp	Sân chơi	HĐNT	HĐNT	HĐNT	
101	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	Chơi trò chơi học tập, âm nhạc, tạo hình...	Trò chơi: N1 - Giúp cô tìm bạn thân, N2- Ô cửa bí mật, N3 - AI đếm đúng	Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	
143	B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán								
146	Trẻ biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Nhận biết và sử dụng các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 1,2 đối tượng. Nhận biết số 2.	Lớp	Lớp học			HĐH	
151	Trẻ biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Trò chơi xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi	Lớp	Lớp học		HĐG		
161	5. Hình dạng								
162	Trẻ chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...)	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình chữ nhật	Lớp	Lớp học	HĐH			
		So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tròn, hình chữ nhật	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tròn, hình tam giác	Lớp	Lớp học		HĐH		
168	Trẻ xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	Xác định vị trí đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái)	Trò chơi "Bạn đứng ở phía nào của tôi"	Lớp	Lớp học			HĐC	
172	C. Khám phá xã hội								
173	1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng								

176	Trẻ nói được tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường khi được hỏi, trò chuyện.	Tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường	Dạy trẻ biết tên và địa chỉ của trường, lớp; tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường	Lớp	Lớp học	KH			
178	Trẻ nói được họ tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện	Họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường	Dạy trẻ biết họ tên và một vài đặc điểm của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường.	Lớp	Lớp học	KH	KH		
181	3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh								
189	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
190	A. Nghe hiểu lời nói								
194	<i>Trẻ có quyền nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. (Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; (Điều 18: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc); Điều 31: Quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai, thảm họa, ô nhiễm môi trường, xung đột vũ trang; Điều 37: Bốn phận của trẻ em đối với gia đình.)</i>	<i>Mọi trẻ có quyền nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện</i>	Truyện: Món quà của cô giáo (N1), thỏ trắng đi học (N3)	Lớp	Lớp học	HĐC		HĐC	
			Đọc truyện: N1- Mỗi người một việc, N2 - Câu chuyện thỏ trắng	Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC		
198	Trẻ nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	Nhận biết một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	Dạy trẻ nhận biết một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	Lớp	Lớp học	HĐG		HĐG	
200	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày								
202	Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm	Dạy trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm khi quan sát, trò chuyện nhà bóng Chơi trò chơi: Tìm lá cho cây	Lớp	Sân chơi		HĐNT		
203	Trẻ biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu	Dạy trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép,	Lớp	Lớp học	KH	KH		

		ghép, câu khẳng định, câu phủ định	câu khẳng định, câu phủ định						
205	<i>Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện (Điều 14: Quyền được chăm sóc sức khỏe; Điều 18. Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc)</i>	<i>Đọc thuộc bài thơ phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện</i>	Dạy thơ : Cô giáo của em, thơ tình bạn, cô dạy con	Lớp	Lớp học	HĐC			
			<i>Thơ: Khuyến bạn (Bộ phận)</i>	Lớp	Lớp học			HĐH	
			Thơ: Cô và cháu	Lớp	Lớp học	HĐH			
206	<i>Trẻ có bốn phận lễ phép với người lớn: "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"... trong giao tiếp (Điều 37 (BP1): Bốn phận của trẻ em đối với gia đình)</i>	<i>Trẻ có bốn phận lễ phép với người lớn: "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"...trong giao tiếp</i>	Dạy trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép như: "Mời cô"; "Mời bạn"; "Cảm ơn"; "Xin lỗi"...trong giao tiếp	Lớp	Lớp học			KH	
207	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	Dạy trẻ điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	Lớp	Lớp học		KH		
209	C. Làm quen với việc đọc - viết								
210	Trẻ biết tự chọn sách để xem	Tự chọn sách để xem	Hướng dẫn trẻ tự chọn sách, xem các hình ảnh về trang phục, sở thích của bạn trai, bạn gái.	Lớp	Lớp học			HĐG	
211	Trẻ thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc	Thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc	Dùng phấn vẽ, "viết" nguệch ngoạc một số đồ chơi mà bé thích trên sân trường.	Lớp		HĐNT			
213	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt")	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	Dạy trẻ biết sử dụng ngón tay chỉ từ trên xuống dưới các bài thơ qua tranh thơ chữ to như: Bạn mới, cô giáo của em,...	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
			Dạy trẻ biết sử dụng ngón tay chỉ từ trên xuống dưới các bài thơ như: Lên bốn, đôi mắt của em,..					HĐG	
218	IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI								
219	A. Phát triển tình cảm								
220	1. Thể hiện ý thức về bản thân								

222	Trẻ được nói điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Trẻ được nói điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Trò chuyện về những đồ chơi bé thích và không thích.	Lớp	Lớp học			HĐC	
			Trò chuyện về những việc bé có thể làm được giúp các bạn	Lớp	Lớp học	KH	KH		
224	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	Tự lựa chọn đồ chơi/ trò chơi theo ý thích	Tự lựa chọn đồ chơi, trong góc chơi, theo ý thích.	Lớp	Lớp học	HĐG		HĐG	
225	<i>Trẻ có quyền bảo vệ tài sản cá nhân hoàn thành công việc đơn giản được giao (Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)</i>	Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao	Giúp cô giáo kê bàn ghế, chia thìa, đồ dùng đồ chơi, chờ đến lượt	Lớp	Lớp học	VS-AN			
226	3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh								
227	Trẻ nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh	Một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	Quan sát, nhận biết phân biệt một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua bảng chơi	Lớp	Lớp học		HĐG	HĐG	
232	B. Phát triển kỹ năng xã hội								
233	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội								
234	<i>Trẻ biết quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu (Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)</i>	<i>Trẻ biết quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu</i>	<i>Dạy trẻ thực hiện một số quy định ở lớp học (Toàn phần)</i>	Lớp	Lớp học		HĐH		
	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình, nơi công cộng phù hợp với độ tuổi.	Trẻ được thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ	- Quan sát tranh ảnh, video, đồ dùng và trò chuyện với trẻ về quy định nơi để các loại rác thải ở trường, lớp - Tạo tình huống để GD trẻ vứt rác đúng quy định - Thực hành phân loại rác	Lớp	Lớp học	KH	KH	KH	
			Thực hành dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng sau khi chơi, cất đồ chơi vào nơi quy định	Lớp	Lớp học		HĐC		
			Rèn trẻ giờ ngủ không làm ồn	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	

236	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật)	Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật	Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu...	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
237	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	Bé ngoan - Bé lễ phép (SEL)	Lớp	Lớp học	HĐH			
251	Trẻ biết tiết kiệm điện: tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	Tiết kiệm điện	Quan sát, trò chuyện với trẻ tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	Lớp	Lớp học			ĐTT	
255	V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ					#	#	#	
259	Trẻ thích thú, ngắm nhìn. Chỉ, sờ và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình	Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình	Nhận xét bài vẽ, nặn, gấp, xé dán trong giờ PTTM	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
260	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc								
261	Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc	Chơi trò chơi âm nhạc	TC: Nghe tiếng hát nhảy vào chuông, Tiếng hát ở đâu, ai đoán giỏi	Lớp	Lớp học	KH	KH		
262	<i>Trẻ thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) (Điều 16- Quyền được phát triển)</i>	<i>Trẻ được nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca)</i>	<i>Nghe bài hát: Ngày đầu tiên đi học, đi học,...</i>	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
			DKNCH: Trường chúng cháu là trường mầm non, cả tuần đều ngoan TCÂN: Nghe tiếng hát nhảy vào chuông Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học	Lớp	Lớp học	HĐH			
			DKNCH: Mời bạn ăn Nghe hát: Quả TCÂN: Tiếng hát ở đâu	Lớp	Lớp học			HĐH	
264	<i>Trẻ có quyền giữ gìn, phát huy bản sắc quyền được phát triển tài năng, năng khiếu của mình (sử</i>	<i>Trẻ có quyền sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo</i>	DKNVĐ vỗ tay theo nhịp: Cháu đi mẫu giáo	Lớp	Lớp học		HĐH		

	<i>dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu phù hợp với giai điệu bài hát).</i> <i>(Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu; Điều 18: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc)</i>	<i>phách, nhịp, tiết tấu phù hợp với giai điệu bài hát</i>	- TCÂN: Ai đoán giỏi - Nghe hát: Đi học						
265	<i>Trẻ có quyền tìm kiếm lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm</i> <i>(Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)</i>	Trẻ có quyền lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	Chế tạo bập bênh (EDP)	Lớp	Lớp học		HĐH		
266	* Một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình					#	#	#	
267	<i>Trẻ có quyền sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.</i> <i>(Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)</i>	<i>Sử dụng các kỹ năng các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục</i>	Vẽ lật đặt, Vẽ quả bóng	Lớp	Lớp học		HĐG		
		Trẻ có quyền sử dụng các kỹ năng xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	Xé dán đồ chơi trong lớp	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG		
			Cắt dán một số đồ chơi (Có sẵn)	Lớp	Lớp học			HĐH	
			Cắt dán tua cờ	Lớp	Lớp học	HĐH			

Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt	Tổng số	30	30	30	
		Đón - trả trẻ	2	1	2	
		Thể dục sáng	1	1	1	
		Hoạt động góc	7	8	8	
		Hoạt động ngoài trời	3	3	3	
		Vệ sinh – ăn ngủ	2	2	2	
		Hoạt động chiều	4	4	4	
		Tham quan dã ngoại	0	0	0	
		Lễ hội	0	0	0	

		Kết hợp		6	6	5	
		Hoạt động học		5	5	5	
		<i>Chia cụ thể hoạt động học</i>	<i>Lĩnh vực phát triển thể chất</i>	0	1	1	
			<i>Lĩnh vực phát triển nhận thức</i>	1	1	1	
			<i>Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</i>	1	0	1	
			<i>Lĩnh vực phát triển TC-KNXH</i>	1	1	0	
			<i>Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</i>	2	2	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: "TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU "

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Trường Mầm Non	1	Từ 08/9 - 14/9/2025	Đỗ Thị Lý	
Lớp học 4B1 của bé	1	Từ 15/9 - 21/9/2025	Nguyễn Thị Quyền	
An toàn	1	Từ 22/9 - 28/9/2025	Đỗ Thị Lý	

III. CHUẨN BỊ: "TRƯỜNG MẦM NON – AN TOÀN"

Nhánh Đối tượng			
	Nhánh 1 “Trường Mầm Non”	Nhánh 2 “Lớp học 4B1 của bé”	Nhánh 3 “An toàn”
Giáo viên	- Đón trẻ mới đến trường với thái độ ân cần phải chu đáo đặc biệt quan tâm đến trẻ hay khóc, hay ốm. - Tạo môi trường theo chủ điểm. - Chuẩn bị tranh ảnh tranh rỗng về các hoạt động của cô và cháu trong trường. - 1 số đồ dùng đồ chơi và các nguyên vật liệu trong các góc chơi.	- Đón trẻ mới đến trường với thái độ ân cần phải chu đáo đặc biệt quan tâm đến trẻ hay khóc, hay ốm. - Tạo môi trường theo chủ điểm. - Chuẩn bị tranh ảnh tranh rỗng về các hoạt động của cô và cháu trong trường. - 1 số đồ dùng đồ chơi và các nguyên vật liệu trong các góc chơi.	- Đón trẻ mới đến trường với thái độ ân cần phải chu đáo đặc biệt quan tâm đến trẻ hay khóc, hay ốm. - Tạo môi trường theo chủ điểm. - Chuẩn bị tranh ảnh tranh rỗng về các hoạt động của cô và cháu trong trường. - 1 số đồ dùng đồ chơi và các nguyên vật liệu trong các góc chơi.

Nhánh Đối tượng	Nhánh 1 “Trường Mầm Non”	Nhánh 2 “Lớp học 4B1 của bé”	Nhánh 3 “An toàn”
Nhà trường	- Chuẩn bị đủ các nguyên vật liệu để các cô cùng với trẻ tạo môi trường theo chủ đề. - Chuẩn bị đủ các đồ dùng cá nhân tuổi trẻ các đồ dùng phục vụ chăm sóc vệ sinh nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. - Chuẩn bị tốt cho ngày hội đến trường của bé	- Chuẩn bị đủ các nguyên vật liệu để các cô cùng với trẻ tạo môi trường theo chủ đề. - Chuẩn bị đủ các đồ dùng cá nhân tuổi trẻ các đồ dùng phục vụ chăm sóc vệ sinh nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.	- Chuẩn bị đủ các nguyên vật liệu để các cô cùng với trẻ tạo môi trường theo chủ đề. - Chuẩn bị đủ các đồ dùng cá nhân tuổi trẻ các đồ dùng phục vụ chăm sóc vệ sinh nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.
Phụ huynh	- Phụ huynh chuẩn bị cho trẻ trang phục đồ dùng cụ để tham gia vào ngày hội đến trường của bé - Phụ huynh sưu tầm lịch cũ báo tranh ảnh có nội dung về chủ đề. - Phụ huynh chú ý hướng dẫn giúp con quan sát nhận xét các hoạt động của mọi người trong trường.	- Phụ huynh chuẩn bị cho trẻ trang phục đồ dùng cụ để tham gia vào ngày hội đến trường của bé - Phụ huynh sưu tầm lịch cũ báo tranh ảnh có nội dung về chủ đề. - Phụ huynh chú ý hướng dẫn giúp con quan sát nhận xét các hoạt động của mọi người trong trường.	- Phụ huynh chuẩn bị cho trẻ trang phục đồ dùng cụ để tham gia vào ngày hội đến trường của bé - Phụ huynh sưu tầm lịch cũ báo tranh ảnh có nội dung về chủ đề. - Phụ huynh chú ý hướng dẫn giúp con quan sát nhận xét các hoạt động của mọi người trong trường.
Trẻ	- Trò chuyện cùng bố mẹ. - Cùng cô trang trí lớp học, tạo môi trường về CD Trường Mầm non.. - Sưu tầm các hộp giấy, hộp sữa, sách báo, lịch cũ có nội dung về chủ đề.	- Trò chuyện cùng bố mẹ. - Cùng cô trang trí lớp học, tạo môi trường về CD Lớp học của bé - Sưu tầm các hộp giấy, hộp sữa, sách báo, lịch cũ có nội dung về chủ đề.	- Trò chuyện cùng bố mẹ. - Cùng cô trang trí lớp học, tạo môi trường về CD An toàn. - Sưu tầm các hộp giấy, hộp sữa, sách báo, lịch cũ có nội dung về chủ đề.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: "TRƯỜNG MẦM NON – AN TOÀN"

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ		- Quan sát, trò chuyện với trẻ không được cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế. - Dạy trẻ trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?"; "Để làm gì?" - Quan sát, nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua giọng nói (N1). - Quan sát, trò chuyện với trẻ tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng (N3). - Nghe bài hát: Ngày đầu tiên đi học, đi học,... - Trò chuyện thảo luận cùng trẻ bước 1: Bước 1: Chế tạo bập bênh (N2). - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề “Trường mầm non – An toàn”, vận động phụ huynh ủng hộ những nguyên, vật liệu để trẻ làm đồ dùng, đồ chơi và có thêm kiến thức về chủ đề.					
2	Thể dục sáng		2.1. Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi với các kiểu đi (mũi chân, gót chân, cúi người, chạy nhanh, chạy chậm,...) 2.2. Trọng động: Tập 5 động tác kết hợp với bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non” + Hô hấp: Thổi nơ bay. + Tay: Đưa 2 tay ra phía trước, hạ xuống + Lưng, bụng: Đứng cúi gập người về trước, tay gõ đầu gối + Chân: Ngồi xõm đứng lên + Bật: Bật tại chỗ * TCVD: Tập tầm vông 2.3. Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng hít thở đều 1 - 2 phút.					
3	Hoạt động học	Trường Mầm Non	Ngày 08/9/2025 - Lĩnh vực: PTNT - Tên HĐH: So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: Hình vuông và hình chữ nhật	Ngày 09/9/2025 - Lĩnh vực: PTTCKNXH - Tên HĐH: Bé ngoan - Bé lễ phép (SEL)	Ngày 10/9/2025 - Lĩnh vực: PTTM - Tên HĐH: Dạy KNCH "Trường chúng cháu là trường mầm non"	Ngày 11/9/2025 - Lĩnh vực: PTNN - Tên HĐH: Thơ “Cô và cháu”	Ngày 12/9/2025 - Lĩnh vực: PTTM - Tên HĐH: Cắt dán tua cờ.	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
	Lớp học 4B1 của bé	Ngày 15/9/2025 - Lĩnh vực: PTTC - Tên HĐH: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 2 - 3 lần	Ngày 16/9/2025 - Lĩnh vực: PTNT - Tên HĐH: So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: Hình tròn và hình tam giác	Ngày 17/9/2025 - Lĩnh vực: PTTM - Tên HĐH: Chế tạo bập bênh (EDP)	Ngày 18/9/2025 - Lĩnh vực: PTTC-KNXH - Tên HĐH: Dạy trẻ thực hiện một số quy định ở lớp học (Toàn phần)	Ngày 19/9/2025 - Lĩnh vực: PTTM - Tên HĐH: Dạy kỹ năng vận động vỗ tay theo nhịp “Cháu đi mẫu giáo”		
	An Toàn	Ngày 22/9/2025 - Lĩnh vực: PTTC - Tên HĐH: Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3-4m	Ngày 23/9/2025 - Lĩnh vực: PTNN - Tên HĐH: Thơ “Khuyên bạn”	Ngày 24/9/2025 - Lĩnh vực: PTTM - Tên HĐH: Cắt dán một số đồ chơi có sẵn (ĐT)	Ngày 25/9/2025 - Lĩnh vực: PTNT - Tên HĐH: Đếm đến 2, nhận biết các nhóm có 1,2 đối tượng. Nhận biết số 2.	Ngày 26/9/2025 - Lĩnh vực: PTTM - Tên HĐH: Dạy kỹ năng ca hát “Mời bạn ăn”		
4	Hoạt động ngoài trời	Trường Mầm Non	Ngày 08/9/2025 - QSCCĐ: Tham quan nơi làm việc và giao lưu với bác bảo vệ. - TCVD: Chạy qua các chai nhựa - Chơi tự do	Ngày 9/9/2025 - QSCCĐ: Quan sát vườn trường. - TCVD: Ném vòng. - Chơi tự do	Ngày 10/9/2025 - QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện về nhà bóng. - TCVD: Ném bóng vào rổ. - Chơi tự do	Ngày 11/9/2025 - QSCCĐ: Thăm quan các lớp trong trường. - TCVD: Chuyển bóng bằng cốc dài - Chơi tự do.	Ngày 12/9/2025 - QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng đồ chơi như: Xích đu. - TCVD: Trốn mưa - Chơi tự do.	
		Lớp học 4B1	Ngày 15/9/2025	Ngày 16/9/2025	Ngày 17/9/2025	Ngày 18/9/2025	Ngày 19/9/2025	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	của bé	- QSCCĐ: Dùng phấn vẽ, "viết" nguệch ngoạc một số đồ chơi mà bé thích trên sân trường. - TCVĐ: Ném vòng - Chơi tự do.	- QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng đồ chơi như: Cầu trượt. - TCVĐ: Lộn cầu vòng - Chơi tự do.	- QSCCĐ: Quan sát thời tiết. - TCVĐ: Tìm lá cho cây - Chơi tự do.	- QSCCĐ: Quan sát bồn hoa của các lớp. - TCVĐ: Ném bóng vào rổ - Chơi tự do.	- QSCCĐ: Quan sát khu vực nhà để xe của cô. - TCVĐ: Xi bò khoai. - Chơi tự do.	
	An toàn	Ngày 22/9/2025 - QSCCĐ: Quan sát, thảo luận về một số nơi nguy hiểm như bếp, cầu thang. - TCVĐ: Đập chuột. - Chơi tự do.	Ngày 23/9/2025 - QSCCĐ: Một số kỹ năng xử lý tình huống khi bị bắt cóc - TCVĐ: Nhảy bao bố - Chơi tự do.	Ngày 24/9/2025 - QSCCĐ: Quan sát hiện tượng thời tiết. - TCVĐ: Cáo và Thỏ. - Chơi tự do.	Ngày 25/9/2025 - QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện xem vật thật, phối hợp các giác quan để xem xét kết hợp nhìn, sờ...để tìm hiểu đặc điểm của các loại đồ dùng đồ chơi đu quay - TCVĐ: Cướp cờ - Chơi tự do.	Ngày 26/9/2025 - QSCCĐ: Dạy trẻ phối hợp lá cây, hạt gạo tạo thành hình ngôi trường. - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do.	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Dạy trẻ thói quen ăn uống tốt khi ở trường/ lớp mầm non - Dạy cách sử dụng bát, thìa khi ở trường mầm non. Dạy trẻ biết mời cô, mời bạn khi ăn - Thực hành thi đua: Bé ăn giỏi - Xem video: Không nên kén chọn đồ ăn - Giúp cô giáo kê bàn ghế, chia thìa, đồ dùng đồ chơi, chờ đến lượt - Trò chuyện và nhắc nhở trẻ trong giờ ăn - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Rèn trẻ giờ ngủ không làm ồn - Bé biết hợp tác với các bạn khi làm một công việc đơn giản như: Kê bàn ghế, phơi khăn, chải chiếu...					
6	Hoạt động chiều	Trường Mầm Non	<i>Ngày 08/9/2025</i> - Đọc truyện: Mỗi người một việc. - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 09/9/2025</i> - Chơi trò chơi giúp cô tìm bạn thân. - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 10/9/2025</i> - Nghe truyện: Món quà của cô giáo - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 11/9/2025</i> - Ôn bài " sự khác nhau và giống nhau của vuông, hình chữ nhật " - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 12/9/2025</i> - Dạy thơ : Cô giáo của em - Nêu gương cuối ngày.	
		Lớp học 4B1 của bé	<i>Ngày 15/9/2025</i> - Xem phim: Tập 1 "Biệt đội vui giao thông". - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 16/9/2025</i> - Dạy trẻ biết: Tiết kiệm nước trong sinh hoạt - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 17/9/2025</i> - Thực hành dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng sau khi chơi, cất đồ chơi vào nơi quy định - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 18/9/2025</i> - Chơi trò chơi : Ô cửa bí mật. - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 19/9/2025</i> - Ôn bài hát "Trường chúng cháu là trường mầm non" - Nêu gương cuối ngày.	
		An toàn	<i>Ngày 23/9/2025</i> - Trò chuyện với trẻ về bốn nhóm thực phẩm. - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 24/9/2025</i> - Xem phim: Tập 2 "Biệt đội rời nước, hiệu lệnh của chú cảnh sát". - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 25/9/2025</i> - Chơi trò chơi "Bạn đứng ở phía nào của tôi". - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 26/9/2025</i> - Truyện "Thỏ trắng đi học" - Nêu gương cuối ngày.	<i>Ngày 27/9/2025</i> - Trò chuyện về những đồ chơi bé thích và không thích. - Nêu gương cuối ngày.	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT: "TRƯỜNG MẦM NON – AN TOÀN"

STT	Tên góc chơi		Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
						N1	N2	N3
1	Góc phân vai	Nấu ăn	- Trẻ biết lựa chọn thực phẩm để mua, có kĩ năng chế biến, nấu một số món ăn đơn giản từ các loại động vật: Tôm, cua, cá, trứng, rau, củ. Đặt tên cho các món ăn. - Biết bày và giới thiệu các món ăn, trang trí bàn ăn, giao tiếp, phục vụ khách hàng. - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi.	- Trẻ về nhóm chơi và thỏa thuận vai chơi trong góc. - Gắn bảng thực đơn hôm nay - Xếp quy trình chế biến món ăn - Thảo luận phân công nhiệm vụ: Mua thực phẩm, chế biến thực phẩm, nấu các món ăn. - Bày và giới thiệu các món ăn. - Phục vụ khách hàng - Chế biến món ăn và ghép tranh theo đúng quy trình chế biến món: Trứng rán; canh rau cải nấu thịt; Nước ép dưa hấu	- Bảng thực đơn, bảng quy trình chế biến các món ăn. - Đồ dùng đồ chơi nấu ăn: Táp dề, mũ, Bộ nấu ăn: Nồi, bát, thìa, đĩa, đũa, dao, thớt, máy xay sinh tố, ca, cốc, ống để giấy, đũa, thìa, lọ xúp, dầu ăn, muối, bột ngọt, khăn trải bàn. - Menu các món ăn, thẻ đeo, tiền. - Tranh mẫu thao tác nấu chế biến món trứng rán; canh rau cải nấu thịt; sinh tố bơ sữa đặc - Trứng, rau cải, thịt, dầu ăn, súp, bột ngọt... - Dưa hấu, đường dụng cụ ép hoa quả (từ đồ chơi mô phỏng)	x	x	x
		Bác sĩ	- Trẻ nhận vai chơi, bước đầu biết thể hiện vai chơi, biết thực hiện công việc, thao tác của bác sĩ, y tá về chăm sóc, chữa bệnh cho bệnh nhân - Biết lắng nghe ý kiến, nói nhẹ nhàng dẫn dò, lịch sự với bệnh nhân và người nhà của bệnh nhân. - Biết khám bệnh, kê đơn, lấy thuốc và tư vấn cách chăm sóc sức khỏe cho bệnh nhân	- Trò chơi: + Phòng tiêm chủng vacxin + Chơi “Khám sức khỏe” - Thực hiện công việc: + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc bệnh nhân biết xếp hàng chờ đến lượt khám.	- Một số bảng biểu như: + Cân điện tử + Bảng bác sĩ khuyên những việc nên - không nên làm để tốt cho sức khỏe và môi trường sống - Trang phục bác sĩ, bộ đồ chơi bác sĩ (đồ mua sẵn) - Sổ khám bệnh, thuốc (Đồ dùng cô tự làm)	x	x	x

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Biết sử dụng đồ dùng đồ chơi và thao tác vai chơi. - Biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi	+ Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh, đo mắt cho bệnh nhân. + Dẫn dò bệnh nhân. + Tuyên truyền với bệnh nhân về một số việc nên làm và không nên làm có ảnh hưởng đến sức khỏe con người và môi trường sống - Tuyên truyền với bệnh nhân thực hiện phòng chống các dịch bệnh giao mùa	- Tranh ảnh về một số điều nên làm và không nên làm đối với sức khỏe con người và môi trường sống - Tranh tuyên truyền về phòng chống các dịch bệnh theo mùa			
	Bán hàng	- Biết chào mời, cảm ơn khách hàng. Biết lấy đúng hàng cho khách. Biết điều chỉnh cân theo số lượng khách yêu cầu, biết nói giá tiền của các mặt hàng. - Biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với ngữ cảnh, tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với khách hàng.	- Thực hiện các thao tác: + Sắp xếp, bày hàng cho gọn, đẹp. + Mời chào khách hàng. + Thỏa thuận giá cả. + Lấy đúng hàng cho khách.	- Bảng giá, tiền, cân.	x	x	x
				- Đồ chơi: Túi xách, ba lô, xước, quần áo, váy, mũ, dép, sách vở, bút, cầu trượt, bập bênh, đu quay,...	x	x	x
				- Đồ chơi: Con cá, tôm, cua, ốc, ếch, sò, mực,....	x	x	x
				- Đồ chơi: Rau, củ, quả sạch,...	x	x	x
				- Đồ chơi: Các món ăn vặt (Bánh kẹo, kem, bánh gối, bánh gai, giò, nem, bánh cốm, bánh kẹo,...)	x	x	x

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh			
					N1	N2	N3	
		Bé em	- Trẻ biết nhập vai chơi và thể hiện vai chơi của mình; - Biết phân công công việc, các thao tác đóng vai bố, mẹ, con, vai cô giáo, chăm sóc em bé; - Biết bế em bằng hai tay, cho em ăn, rửa tay, rửa mặt cho em, cho em bé đi ngủ, dạy em hát, đọc thơ, múa, chơi cùng em; - Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình với các bạn trong góc chơi.	- Thực hiện các công việc: + Dạy học; + Chăm sóc em, khi em bị ốm cần đưa em đến bác sĩ; + Dọn dẹp nhà cửa; + Tổ chức sinh nhật cho em; + Tổ chức cho em đi tham quan công trình xây dựng, đi ăn, đi mua sắm.	- Đồ chơi: + Búp bê, quần áo + Tủ tư trang + Chậu, khăn mặt + Bàn ghế + Gương, lược + Máy sấy tóc + Mỹ phẩm	x	x	x
2	Góc xây dựng	- Trẻ biết xây, xếp, lắp ghép tạo thành “Trường Mầm Non” hài hòa, đẹp mắt. Có kỹ năng sắp xếp các khu trong trường MN. - Biết tôn trọng, hợp tác cùng các bạn trong khi chơi. - Biết đặt tên cho công trình xây dựng của mình.	- Xây dựng “Trường Mầm Non”: Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi, dãy nhà, khu nhà bảo vệ, một số đồ chơi ngoài trời , lắp ghép cây xanh, cây hoa, ghế đá, vườn rau,...	- Bộ lắp ghép nhựa, lắp nút, bộ lắp ghép nhà, gạch, cây, hoa, rau rời, hàng rào.	x	x	x	
			- Mô hình: “Trường Mầm Non”; các kiểu nhà, mẫu cổng, Một số đồ chơi ngoài trời (Đu quay, cà trượt, Xích đu, bập bênh).	x	x	x		
3		Toán	- Biết phân loại các đồ dùng đồ chơi theo 2,3 dấu hiệu khác nhau. - Trẻ biết sắp xếp theo quy tắc. - Trẻ biết tô nổi, tạo nhóm, đếm, nhận biết số 2, so sánh, thêm bớt trong phạm vi 2.	- Phân loại đồ dùng đồ chơi theo đặc điểm, công dụng, chất liệu	- Bảng chơi, bút dạ, bút chì, sáp màu, thẻ chữ số, tranh lô tô.	x	x	x
			- Sắp xếp theo quy tắc. Xếp theo yêu cầu	- Bảng chơi, lô tô.				
			- Chơi con xúc xắc, côm canh rau muống.	- Bàn chơi, viên sỏi.	x	x	x	

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
	Góc Steam	- Trẻ biết chơi cờ tu hú. - Trẻ biết chơi trò chơi với hình học lắp ghép đường đi đến trường. - Trò chơi xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi. - Trẻ biết phân biệt một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua bảng chơi	- Ghép tranh trường Mầm non	- Bảng chơi, mẫu tranh hoàn chỉnh, các mảnh ghép rời tranh trường Mầm non, đường đi đến trường.	x	x	x
			- Chơi xâu theo số lượng, vẽ thêm, nối theo số lượng.	- Bảng chơi, lô tô đồ dùng đồ chơi mầm non; thẻ số.có số lượng là 2; bút dạ.	x	x	x
			- Chơi trạng thái cảm xúc	- Bảng chơi trạng thái cảm xúc		x	x
			- Chơi cờ tu hú	- Bàn cờ, sỏi, con xúc xắc.	x	x	x
			- Chơi tìm về đúng trường mầm non	- Bảng chơi, quân cờ.	x	x	x
			- Trẻ pha màu nước và cắm hoa	- Màu nước, hoa cúc trắng, rau, cốc thí nghiệm, chai nhựa, thìa, que kem	x		
	Làm quen khoa học.	- Thí nghiệm đổi màu của hoa - Nhận biết màu sắc từ 1 số loại rau (Cây cải thảo...)	- Khảo sát chất liệu làm bập bênh	- Bìa cát tông, chai nhựa, đũa dùng 1 lần, dây buộc, lõi kẽm		x	
			- Khảo sát chất liệu làm xích đu	Dây len, vải, thùng, dây buộc lõi kẽm			x
			- Chơi trò chơi ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan về chủ đề trường mầm non	- Bảng chơi các trò chơi		x	
		- Ghép đồ dùng đồ chơi về trường mầm non	- Ghép đồ dùng đồ chơi về trường mầm non	Tranh lô tô về chủ đề	x		

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Trẻ biết lựa chọn các hình ảnh, hoạt động, hành vi phù hợp cho chủ đề	- Lập bảng nối đúng các hoạt động của cô giáo, các hoạt động của các bạn.	- Bảng chơi, hình ảnh những việc nên - không nên		X	
			- Lập bảng nên - không nên (Những hoạt việc làm cho cô giáo vui - buồn)				X
	Công nghệ	Biết cách sử dụng máy tính, Ipad	- Trẻ thao tác với máy tính, ipad để khai thác 1 số nội dung phù hợp với chủ đề	- Máy tính, Ipad	X	X	X
			- Xem video về các loại nguyên liệu phế thải được làm bập bênh; quy trình làm bập bênh	- Video có các NVL, quy trình làm bập bênh			X
	Kỹ thuật	- Trẻ biết cách sử dụng kéo, kéo, bút an toàn.	Trẻ thực hành đo cắt ghi kết quả với các NVL: cành cây, bìa cattong, nhựa trắng...	Các dụng cụ kỹ thuật, các NVL: Bìa cattong, nhựa, cành cây	X	X	X
	Trò chơi dân gian	- Trẻ biết cách chơi cờ của cấp theo số lượng	- Chơi cờ của cấp theo số lượng	- Bàn cờ, sỏi, hạt gạo.		X	X
		- Trẻ biết chơi cờ tu hú, ô ăn quan	- Chơi cờ tu hú, ô ăn quan,	- Bàn cờ, sỏi, hạt gạo.	X	X	X
4	Góc sách truyện	- Trẻ biết lựa chọn sách để xem, biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối trang sách. - Trẻ biết sử dụng ngón tay chỉ từ trên xuống dưới các bài thơ qua tranh thơ chữ to như: Bạn mới, cô giáo của em,...	- Xem album	- Bộ sưu tập, loại album theo chủ đề nhánh.	X	X	X
			- Xem, kể chuyện trong sách tranh truyện	- Truyện cô và trẻ cùng làm, truyện mua sẵn theo chủ đề nhánh.	X	X	X
			- Kể chuyện sáng tạo theo tranh.	- Tranh về mái trường, về cô giáo và các bạn.	X	X	X
			- Kể chuyện sáng tạo với các loại rối.	+ Rối dẹt, rối ngón tay, rối bàn tay, rối que: Bà tiên, bà, cậu	X	X	

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Biết kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh, kể chuyện sáng tạo với các loại rối. - Biết đọc các bài thơ, vè, đồng dao theo tranh chữ to, phách gõ và biết thể hiện biểu cảm qua giọng đọc, cử chỉ, điệu bộ, thích nghe các bài thơ, đồng dao, vè. - Biết đóng vai các nhân vật trong truyện “Gà Tơ đi học”. - Trẻ biết tự chọn sách, xem các hình ảnh về trang phục, sở thích của bạn trai, bạn gái.		bé, con chim, con ong, thỏ, dê đen, dê trắng, chó sói, cáo, gà, Gấu, Mèo con,...			
			- Đọc thơ chữ to bài thơ: Bạn mới, cô giáo của em,...	- Tranh thơ chữ to bài thơ: Bạn mới, cô giáo của em,...	x	x	x
			- Đọc về loài vật kết hợp với rối	- Rối: Con chim, con ong, thỏ, dê đen, dê trắng, chó sói, cáo, gà, Gấu,...			x
			- Đọc về chữ to.	+ Tranh về chữ to	x		
			- Đọc thơ chữ to.	+ Bài thơ chữ to: Lên bốn,.			
				+ Bài thơ chữ to: Bạn mới.			x
5	Chế tạo (nghệ thuật)	- Trẻ biết cắt, xé dán, vẽ, tô màu nước, in, nặn, gắn dính, chấp ghép, sử dụng các nguyên học liệu để tạo ra các bức tranh, các đồ chơi về các con vật theo ý thích của trẻ, theo yêu cầu của cô và biết đặt tên cho sản phẩm của mình. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa. Biết nhận xét bức tranh và đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Cắt, xé dán, vẽ, tô màu nước, in, nặn, gắn dính, chấp ghép	- Giấy màu, giấy vẽ, kéo, hồ dán, băng dính, màu nước, bút lông, bút dạ màu, sáp màu, mút xốp, giấy vo, vỏ trứng, vỏ trấu, vỏ hạt dưa, len, vải vụn, lá cây, lõi giấy, lõi chỉ, cốc nhựa,...	x	x	x
			- Tô màu nước tranh rồng to.	+ Tranh rồng to đu quay, cầu trượt, bập bênh,...	x		
				+ Tranh rồng to Đồ dùng đồ chơi trong lớp học, cô giáo và các bạn,		x	x

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
		- Trẻ biết kết hợp các ngón tay để tự xé, cắt theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản. - Biết thu cất đồ dùng, nguyên học liệu gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.	- Vẽ, tô màu, gắn dính, dính dán tranh rỗng bằng các nguyên học liệu.				
				+ Tranh rỗng to đu quay, cầu trượt, bập bênh,...	x		
				+ Tranh rỗng to Đồ dùng đồ chơi trong lớp học, cô giáo và các bạn,		x	x
			- Làm một số đồ dùng đồ chơi: Cờ hoa, bông múa, làm đồ dùng đồ chơi trong lớp bé.	+ Mẫu Cờ hoa, bông múa.	x		
				+ Mẫu đồ dùng đồ chơi trong lớp bé,		x	
				+ Mẫu các bạn lớp chúng mình.			x
			- In khuôn	+ Khuôn in: Cờ hoa, chữ.	x		
				- Khuôn in bút, sách.		x	x
				+ Khuôn in Cầu trượt, bập bênh, đu quay.	x		
				+ Mẫu nặn quả		x	
			- Gấp hoa, quyển vở	+ Mẫu gấp hoa	x		
				+ Cắt dán tua cờ			x
				+ Mẫu gấp quyển vở	x	x	
			Cắt dán album Trường Mầm Non, An toàn.	Tranh ảnh đu quay, cầu trượt, bập bênh, cô giáo, các bạn.	x	x	x

STT	Tên góc chơi	Mục đích- Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					N1	N2	N3
6	Góc tuyên truyền	- Tuyên truyền với phụ huynh về thực đơn, sức khỏe của bé, phòng bệnh cho con, dinh dưỡng (lời khuyên dinh dưỡng hợp lý, lời khuyên cho trẻ thừa cân, biếng ăn,..) - Tuyên truyền về bài học tuần này của con, bài thơ - câu chuyện – bài hát. - Tuyên truyền về an toàn giao thông, an toàn với vật sắc nhọn, biển đảo, phòng chống bạo lực gia đình. - Tuyên truyền về sản phẩm tạo hình của trẻ - Tuyên truyền phòng bệnh cho con: Bệnh Sốt xuất huyết. * <i>Dấu hiệu sốt xuất huyết:</i> - Sốt cao đột ngột: + Nhiệt độ có thể lên đến 39–40°C, thường kéo dài 2–7 ngày. + Sốt thường không giảm nhiều với thuốc hạ sốt thông thường. + Trẻ có thể mệt mỏi, lừ đừ, ít chơi. - Xuất hiện phát ban: + Ban đỏ hoặc chấm đỏ trên da, thường xuất hiện ngày 3–5 của bệnh. + Ban có thể từ mặt xuống thân, tay chân. + Một số trẻ có thể phát ban kiểu “mày đỏ da nhạt. - Chảy máu nhẹ: + Chảy máu mũi, chảy máu lợi, hoặc bầm tím dưới da. + Trẻ có thể dễ chảy máu khi va chạm nhẹ. - Đau cơ, đau khớp hoặc đau bụng: + Trẻ có thể than mỏi cơ, đau đầu, đau sau mắt. + Một số trẻ bị buồn nôn, nôn hoặc đau bụng. - Biểu hiện nghiêm trọng cần cảnh giác + Thở nhanh, khó thở, nôn nhiều lần. + Lơ mơ, li bì hoặc quấy khóc dữ dội. + Mạch yếu, tay chân lạnh. Đây có thể là dấu hiệu suy tuần hoàn hoặc sốc xuất huyết, cần đưa trẻ đi cấp cứu ngay.					

GIÁO VIÊN

Duyệt, ngày 5 tháng 9 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Lý

Nguyễn Thị Quyền

Nguyễn Thị Kim Nhung

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:57 27/10/2025
bởi Đỗ Thị Lý (31313312_lydt) – Trường Mầm non Quốc Tuấn